TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 29 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 244/2018/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 21 tháng 01 năm 2019, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị H và anh Hoàng Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Chị H và anh T thừa nhận quá trình chung

sống vợ chồng có 02 con chung tên là Hoàng Thị Vân A, sinh ngày 25/6/2010 và Hoàng Hải N, sinh ngày 04/3/2012. Chị H và anh T thống nhất thoả thuận giao cháu Hoàng Thị Vân A cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng; Giao cháu Hoàng Hải N cho anh Hoàng Văn T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên thoả thuận không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Chị H, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Anh T, chị H thống nhất trình bày vợ chồng tự thoả thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị H và anh T thỏa thuận giao cho chị H chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0002991, ngày 04 tháng 12 năm 2019. Chị H được hoàn trả 150.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã C;
- Lưu HSVA + VP;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Châu Mạnh Cường